

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC ĐIỀU TIẾT ĐIỆN LỰC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 288/ĐTĐL-TTĐL

V/v chuẩn bị triển khai vận hành Thị trường phát điện cạnh tranh thí điểm

Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2011

Kính gửi:

- Các đơn vị phát điện;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN);
- Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia (ĐĐQG);
- Công ty Mua bán điện (MBĐ);
- Trung tâm Công nghệ thông tin (EVNIT);
- Các Tổng Công ty Điện lực miền Bắc, miền Trung, miền Nam;
- Tổng Công ty Điện lực Dầu khí;
- Tổng Công ty Điện lực TKV.

Thực hiện Thông báo số 53/TB-VPCP của Văn phòng Chính Phủ ngày 13 tháng 3 năm 2011 về ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải về xây dựng Thị trường phát điện cạnh tranh Việt Nam, căn cứ Thông tư số 18/2010/TT-BCT của Bộ Công Thương ngày 10 tháng 5 năm 2010 về Quy định vận hành thị trường phát điện cạnh tranh, để chuẩn bị cho vận hành Thị trường phát điện cạnh tranh (VCGM) thí điểm vào ngày 01 tháng 7 năm 2011, Cục Điều tiết điện lực (ĐTĐL) thông báo tới các đơn vị các nội dung cần thực hiện như sau:

1. Phân loại các đơn vị phát điện trong Thị trường phát điện cạnh tranh thí điểm:

a) Trong Thị trường VCGM thí điểm, các đơn vị phát điện được phân loại thành ba nhóm gồm: (1) Đơn vị trực tiếp tham gia thị trường, (2) Đơn vị thủy điện đa mục tiêu, (3) Đơn vị không tham gia thị trường. Danh sách và loại hình các đơn vị phát điện được phân loại chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo công văn này;

b) Danh sách nhóm các nhà máy thủy điện bậc thang bao gồm:

(1) Nhóm nhà máy thủy điện Pleikrông - Ialy - Sê San 3 - Sê San 3A - Sê San 4 - Sê San 4A;

(2) Nhóm nhà máy thủy điện Krông Năng - Sông Ba Hạ;

(3) Nhóm nhà máy thủy điện Buôn Kuốp-Buôn Tua Sa-Srêpok 3-Srêpok 4;

(4) Nhóm nhà máy thủy điện An Khê - Ka Nak;

(5) Nhóm nhà máy thủy điện Hàm Thuận - Đa Mi;

(6) Nhóm nhà máy thủy điện Thác Mơ - Cần Đơn - Srokphumiêng;

(7) Nhóm nhà máy thủy điện Đại Ninh - Bắc Bình.

2. Yêu cầu đối với các đơn vị trong công tác chuẩn bị cho vận hành Thị trường phát điện cạnh tranh thí điểm:

a) Trước ngày 15 tháng 6 năm 2011, yêu cầu các đơn vị phát điện có nhà máy thủy điện trong cùng nhóm nhà máy thủy điện bậc thang (trừ nhóm bậc thang Pleikrông - Ialy - Sê San 3 - Sê San 3A - Sê San 4 - Sê San 4A) phải thống nhất cử một đơn vị phát điện trong cùng nhóm làm đại diện thực hiện việc chào giá thay cho nhóm các nhà máy này, đồng thời thông báo tên đơn vị phát điện đại diện chào giá cho Cục ĐTĐL, Trung tâm ĐĐQG, EVNIT để thực hiện các công việc liên quan theo quy định;

b) Các đơn vị phát điện phối hợp với EVNIT để thiết lập hệ thống công nghệ thông tin phục vụ thị trường điện bao gồm hệ thống chào giá, hệ thống đo đếm điện năng, hệ thống thông tin thị trường, hệ thống quản lý lệnh điều độ (DIM) và các thiết bị liên quan để đảm bảo tiến độ vận hành thị trường VCGM thí điểm. (Công việc chi tiết quy định tại Phụ lục 2 kèm theo Công văn này);

c) EVNIT căn cứ vào hiện trạng hạ tầng cơ sở tại các đơn vị phát điện để tiến hành lắp đặt hệ thống công nghệ thông tin phục vụ thị trường VCGM thí điểm, đảm bảo trang bị tối thiểu được: hệ thống chào giá, hệ thống đo đếm điện năng và kết nối được với trang thông tin nội bộ thị trường điện của Trung tâm ĐĐQG. (Công việc chi tiết quy định tại Phụ lục 2 kèm theo Công văn này);

d) Trung tâm ĐĐQG căn cứ vào danh sách tại Phụ lục 1 của công văn này để phối hợp với EVNIT xây dựng cơ sở dữ liệu sẵn sàng phục vụ Thị trường VCGM thí điểm;

đ) Công ty MBD căn cứ vào danh sách các nhà máy điện BOT tại Phụ lục 1 kèm theo công văn này để tiến hành các công tác chuẩn bị chào giá thay theo quy định;

e) Các Tổng Công ty điện lực tập hợp và báo cáo các thông số của các nhà máy thủy điện nhỏ cho Trung tâm ĐĐQG theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các đơn vị cần kịp thời báo cáo Cục Điều tiết điện lực để giải quyết. Ngoài ra các đơn vị cần chủ động cập nhật thông tin thông qua trang web của Cục Điều tiết điện lực (địa chỉ <http://www.erav.vn>) để kịp thời triển khai các công tác chuẩn bị cho vận hành Thị trường phát điện cạnh tranh thí điểm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Hoàng Quốc Vượng (để b/c);
- PVN, TKV;
- Lưu: VT, TTĐL.

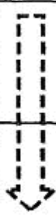




PHỤ LỤC 1

Danh sách và loại hình các đơn vị phát điện tham gia thị trường phát điện cạnh tranh thí điểm (từ ngày 1 tháng 7 năm 2011)

STT	Loại hình	Bậc Thang	Phân loại	Ghi chú
Miền Bắc				
1	Hoà Bình	Thủy điện	Nhà máy thủy điện đa mục tiêu	NLDC lập lịch và công bố biểu đồ theo quy định. Được phép hiệu chỉnh theo giờ để đáp ứng dịch vụ điều tần. Trang bị HTCS như các đơn vị tham gia trực tiếp khác nhưng không trang bị hệ thống chào giá.
2	Sơn La	Thủy điện	Nhà máy thủy điện đa mục tiêu	NLDC lập lịch và công bố biểu đồ theo quy định và được phép hiệu chỉnh công suất phát theo giờ (5% công suất đặt của tổ máy). Trang bị HTCS như các đơn vị tham gia trực tiếp khác nhưng không trang bị hệ thống chào giá.
3	Thác Bà	Thủy điện	Trực tiếp tham gia thị trường	Chào giá, trang bị HTCS theo quy định
4	Tuyên Quang	Thủy điện	Nhà máy thủy điện đa mục tiêu	NLDC lập lịch và công bố biểu đồ theo quy định và được phép hiệu chỉnh công suất phát theo giờ (5% công suất đặt của nhà máy). Trang bị HTCS như các đơn vị tham gia trực tiếp khác nhưng không trang bị hệ thống chào giá.
5	Bản Vẽ	Thủy điện	Trực tiếp tham gia thị trường	Chào giá, trang bị HTCS theo quy định
6	Cửa Đạt	Thủy điện	Trực tiếp tham gia thị trường	Chào giá, trang bị HTCS theo quy định
7	Nậm Chiến 1	Thủy điện	Chưa vào vận hành, dự kiến trực tiếp tham gia thị trường	Nghiên cứu các Thông tư, Quy trình, Quy định liên quan, đồng thời chuẩn bị nhân lực sẵn sàng cho vận hành thị trường phát điện cạnh tranh khi vào vận hành.
8	Nậm Chiến 2	Thủy điện	Trực tiếp tham gia thị trường	Do hồ chứa nhỏ, điều tiết nước dưới 1 tuần nên công bố sản lượng phát từng giờ của ngày D (dựa trên sản lượng từng ngày trong kế hoạch tuần tương ứng của NLDC). Trang bị HTCS theo quy định nhưng trước mắt không thực hiện chào giá.
9	Qué Phong	Thủy điện	Trực tiếp tham gia thị trường	Do hồ chứa nhỏ, điều tiết nước dưới 1 tuần nên công bố sản lượng phát từng giờ của ngày D (dựa trên sản lượng từng ngày trong kế hoạch tuần tương ứng của NLDC). Trang bị HTCS theo quy định nhưng trước mắt không thực hiện chào giá.
10	Hương Sơn	Thủy điện	Trực tiếp tham gia thị trường	Do hồ chứa nhỏ, điều tiết nước dưới 1 tuần nên công bố sản lượng phát từng giờ của ngày D (dựa trên sản lượng từng ngày trong kế hoạch tuần tương ứng của NLDC). Trang bị HTCS theo quy định nhưng trước mắt không thực hiện chào giá.
11	Thái An	Thủy điện	Trực tiếp tham gia thị trường	Do hồ chứa nhỏ, điều tiết nước dưới 1 tuần nên công bố sản lượng phát từng giờ của ngày D (dựa trên sản lượng từng ngày trong kế hoạch tuần tương ứng của NLDC). Trang bị HTCS theo quy định nhưng trước mắt không thực hiện chào giá.



STT	Nhà máy	Loại hình	Bậc Thang	Phân loại	Ghi chú
12	Bắc Hà (Na Le)	Thủy điện		Chưa vào vận hành, dự kiến trực tiếp tham gia thị trường	Nghiên cứu các Thông tư, Quy trình, Quy định liên quan, đồng thời chuẩn bị nhân lực sẵn sàng cho vận hành thị trường phát điện cạnh tranh khi vào vận hành.
13	Huội Quảng	Thủy điện		Chưa vào vận hành, dự kiến trực tiếp tham gia thị trường	Nghiên cứu các Thông tư, Quy trình, Quy định liên quan, đồng thời chuẩn bị nhân lực sẵn sàng cho vận hành thị trường phát điện cạnh tranh khi vào vận hành.
14	Bản Chát	Thủy điện		Chưa vào vận hành, dự kiến trực tiếp tham gia thị trường	Nghiên cứu các Thông tư, Quy trình, Quy định liên quan, đồng thời chuẩn bị nhân lực sẵn sàng cho vận hành thị trường phát điện cạnh tranh khi vào vận hành.
15	Hòa Nạ	Thủy điện		Chưa vào vận hành, dự kiến trực tiếp tham gia thị trường	Nghiên cứu các Thông tư, Quy trình, Quy định liên quan, đồng thời chuẩn bị nhân lực sẵn sàng cho vận hành thị trường phát điện cạnh tranh khi vào vận hành.
16	Thủy điện nhỏ	Thủy điện		Không tham gia thị trường	Hàng ngày PC1 tổng hợp các biểu đồ đăng ký phát điện từng giờ ngày D, tổng hợp sản lượng phát thực tế ngày D-2, gửi cho NLDC trước 9h ngày D-1.
17	Ninh Bình	Nhiệt điện than		Trực tiếp tham gia thị trường	Chào giá, trang bị HTCS theo quy định
18	Phả Lại 1 và 2	Nhiệt điện than		Trực tiếp tham gia thị trường	Chào giá, trang bị HTCS theo quy định
19	Uông Bí 1 và 2	Nhiệt điện than		Trực tiếp tham gia thị trường	Chào giá, trang bị HTCS theo quy định
20	Hải Phòng	Nhiệt điện than		Trực tiếp tham gia thị trường	Chào giá, trang bị HTCS theo quy định. Các tổ máy chạy thí nghiệm cần đăng ký với NLDC để duyệt và công bố biểu đồ theo quy định.
21	Quảng Ninh	Nhiệt điện than		Trực tiếp tham gia thị trường	Chào giá, trang bị HTCS theo quy định. Các tổ máy chạy thí nghiệm cần đăng ký với NLDC theo quy định, NLDC duyệt và công bố biểu đồ theo quy định
22	Na Dương	Nhiệt điện than		Trực tiếp tham gia thị trường	Chào giá, trang bị HTCS theo quy định
23	Cao Ngạn	Nhiệt điện than		Trực tiếp tham gia thị trường	Chào giá, trang bị HTCS theo quy định
24	Sơn Động	Nhiệt điện than		Trực tiếp tham gia thị trường	Chào giá, trang bị HTCS theo quy định
25	Cẩm Phả	Nhiệt điện than		Trực tiếp tham gia thị trường	Chào giá, trang bị HTCS theo quy định
26	Mông Dương 2	Nhiệt điện than		Không tham gia thị trường	Dự kiến là BOT, chưa vào vận hành trong thời gian tới nên chưa đưa vào CSDL và không trang bị HTCS trong giai đoạn này.
27	Nghi Sơn 2	Nhiệt điện than		Không tham gia thị trường	Dự kiến là BOT, chưa vào vận hành trong thời gian tới nên chưa đưa vào CSDL và không trang bị HTCS trong giai đoạn này.
28	Mạo Khê	Nhiệt điện than		Chưa vào vận hành, dự kiến trực tiếp tham gia thị trường	Nghiên cứu các Thông tư, Quy trình, Quy định liên quan, đồng thời chuẩn bị nhân lực sẵn sàng cho vận hành thị trường phát điện cạnh tranh khi vào vận hành.
29	Cái Lân	Nhiệt điện than		Không tham gia thị trường	Đang ngừng vận hành nên không đưa vào CSDL và không trang bị HTCS trong giai đoạn này.
30	Trung Quốc	Nhập khẩu		Không tham gia thị trường	EPTC thông báo biểu đồ cho NLDC theo quy định


STT	Nhà máy	Loại hình	Bậc Thang	Phân loại	Ghi chú
Miền Trung					
31	Quảng Trị	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	Chào giá, trang bị HTCS theo quy định
32	Vĩnh Sơn	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	Chào giá, trang bị HTCS theo quy định
33	Sông Hình	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	Chào giá, trang bị HTCS theo quy định
34	Bình Điền	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	Chào giá, trang bị HTCS theo quy định
35	Pleikrong	Thủy điện		Nhà máy thủy điện đa mục tiêu	Pleikrông - Ialy - Sê San 3 - Sê San 3A - Sê San 4 - Sê San 4A nằm trên một bậc thang. NLDC lập lịch và công bố biểu đồ theo quy định và được phép hiệu chỉnh công suất phát theo giờ (5% tổng công suất đặt của các NMTĐ trên cùng bậc thang). Trang bị HTCS như các đơn vị tham gia trực tiếp khác nhưng không trang bị hệ thống chào giá. NLDC tính toán các khoản thanh toán điện năng thị trường cho Sê San 3A, Sê San 4 và Sê San 4A
36	Ialy	Thủy điện		Nhà máy thủy điện đa mục tiêu	
37	Sesan 3	Thủy điện		Nhà máy thủy điện đa mục tiêu	
38	Sesan 3A	Thủy điện		Nhà máy thủy điện trên cùng bậc thang với nhóm nhà máy thủy điện đa mục tiêu	
39	Sesan 4	Thủy điện		Nhà máy thủy điện trên cùng bậc thang với nhóm nhà máy thủy điện đa mục tiêu	
40	Sê San 4A	Thủy điện	Nhà máy thủy điện trên cùng bậc thang với nhóm nhà máy thủy điện đa mục tiêu		
41	A Vương	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	Chào giá, trang bị HTCS theo quy định
42	Krông H'năng	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	Krông Hnăng - Sông Ba Hạ cần cử ra một đơn vị chào giá chung, trang bị hệ thống chào giá tại đơn vị này. Trang bị HTCS theo quy định tại từng nhà máy.
43	Sông Ba Hạ	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	Krông Hnăng - Sông Ba Hạ cần cử ra một đơn vị chào giá chung, trang bị hệ thống chào giá tại đơn vị này. Trang bị HTCS theo quy định tại từng nhà máy.
44	Buôn Kuop	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	Buôn Kuốp - Buôn Tua Sa - Srêpok 3 - Srêpok 4 cần cử ra một đơn vị chào giá chung, trang bị hệ thống chào giá tại đơn vị này. Trang bị HTCS theo quy định tại từng nhà máy.
45	Buôn Tua Srah	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	Buôn Kuốp - Buôn Tua Sa - Srêpok 3 - Srêpok 4 cần cử ra một đơn vị chào giá chung, trang bị hệ thống chào giá tại đơn vị này. Trang bị HTCS theo quy định tại từng nhà máy.
46	Srêpok 3	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	Buôn Kuốp - Buôn Tua Sa - Srêpok 3 - Srêpok 4 cần cử ra một đơn vị chào giá chung, trang bị hệ thống chào giá tại đơn vị này. Trang bị HTCS theo quy định tại từng nhà máy.
47	Srêpok 4	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	Buôn Kuốp - Buôn Tua Sa - Srêpok 3 - Srêpok 4 cần cử ra một đơn vị chào giá chung, trang bị hệ thống chào giá tại đơn vị này. Trang bị HTCS theo quy định tại từng nhà máy.
48	Sông Côn 2	Thủy điện			Trực tiếp tham gia thị trường
49	Sông Tranh 2	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	Chào giá, trang bị HTCS theo quy định
50	Kanak	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	An Khê - Kanak cần cử ra một đơn vị chào giá chung, trang bị hệ thống chào giá tại đơn vị này. Trang bị HTCS theo quy định tại từng nhà máy.
51	An Khê	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	An Khê - Kanak cần cử ra một đơn vị chào giá chung, trang bị hệ thống chào giá tại đơn vị này. Trang bị HTCS theo quy định tại từng nhà máy.
52	A Lưới	Thủy điện		Chưa vào vận hành, dự kiến trực tiếp tham gia thị trường	Nghiên cứu các Thông tư, Quy trình, Quy định liên quan, đồng thời chuẩn bị nhân lực sẵn sàng cho vận hành thị trường phát điện cạnh tranh khi vào vận hành.

STT	Nhà máy	Loại hình	Bậc Thang	Phân loại	Ghi chú
53	Hương Điền	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	Chào giá, trang bị HTCS theo quy định
54	Đa Dâng	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	Do hồ chứa nhỏ, điều tiết nước dưới 1 tuần nên công bố sản lượng phát từng giờ của ngày D (dựa trên sản lượng từng ngày trong kế hoạch tuần tương ứng của NLDC). Trang bị HTCS theo quy định nhưng trước mắt không thực hiện chào giá.
55	Sông Bung 4	Thủy điện		Chưa vào vận hành, dự kiến trực tiếp tham gia thị trường	Nghiên cứu các Thông tư, Quy trình, Quy định liên quan, đồng thời chuẩn bị nhân lực sẵn sàng cho vận hành thị trường phát điện cạnh tranh khi vào vận hành.
56	Khe Bó	Thủy điện		Chưa vào vận hành, dự kiến trực tiếp tham gia thị trường	Nghiên cứu các Thông tư, Quy trình, Quy định liên quan, đồng thời chuẩn bị nhân lực sẵn sàng cho vận hành thị trường phát điện cạnh tranh khi vào vận hành.
57	Xekaman 3	Nhập khẩu		Không tham gia thị trường	EPTC thông báo biểu đồ cho NLDC theo quy định
58	Sông Giang 2	Thủy điện		Chưa vào vận hành, dự kiến trực tiếp tham gia thị trường	Nghiên cứu các Thông tư, Quy trình, Quy định liên quan, đồng thời chuẩn bị nhân lực sẵn sàng cho vận hành thị trường phát điện cạnh tranh khi vào vận hành.
59	Thủy điện nhỏ Trung	Thủy điện		Không tham gia thị trường	Hàng ngày PC3 tổng hợp các biểu đồ đăng ký phát điện từng giờ ngày D, tổng hợp sản lượng phát thực tế ngày D-2, gửi cho NLDC trước 9h ngày D-1.
60	Vĩnh Tân 1	Nhiệt điện than		Không tham gia thị trường	Dự kiến là BOT, chưa vào vận hành trong thời gian tới nên chưa đưa vào CSDL và không trang bị HTCS trong giai đoạn này.
61	Các NMD NLTT (Bã Mía Ayunpa, Bourbon, điện gió, rác...)	NMD Năng lượng tái tạo khác		Không tham gia thị trường	Hàng ngày các PC tổng hợp các biểu đồ đăng ký phát điện từng giờ ngày D, tổng hợp sản lượng phát thực tế ngày D-2, gửi cho NLDC trước 9h ngày D-1.
62	Lọc dầu Dung Quất	Diesel		Không tham gia thị trường	Nhà máy đăng ký biểu đồ bán điện từng giờ ngày D, gửi cho NLDC duyệt và công bố trước 9h ngày D-1.

Miền Nam

63	Trị An	Thủy điện		Nhà máy thủy điện đa mục tiêu	NLDC lập lịch và công bố biểu đồ theo quy định và được phép hiệu chỉnh công suất phát theo giờ (5% công suất đặt của nhà máy). Trang bị HTCS như các đơn vị tham gia trực tiếp khác nhưng không trang bị hệ thống chào giá.
64	Đa Nhim	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	Chào giá, trang bị HTCS theo quy định
65	Hàm Thuận	Thủy điện	↓	Trực tiếp tham gia thị trường	Hàm Thuận - Đa Mi cần cử ra một đơn vị chào giá chung (có thể bao gồm cả Đa Nhim), trang bị hệ thống chào giá tại đơn vị này.
66	Đa Mi	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	Trang bị HTCS theo quy định tại từng nhà máy.
67	Thác Mơ	Thủy điện	↓	Trực tiếp tham gia thị trường	Thác Mơ - Cần Đơn - Srokphumieng cần cử ra một đơn vị chào giá chung, trang bị hệ thống chào giá tại đơn vị này.
68	Cần Đơn	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	Trang bị HTCS theo quy định tại từng nhà máy.
69	Srokphumieng	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	Trang bị HTCS theo quy định tại từng nhà máy.
70	ĐakR'tih	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	Chào giá, trang bị HTCS theo quy định

STT	Nhà máy	Loại hình	Bậc Thang	Phân loại	Ghi chú
71	Đăk Mi 4	Thủy điện		Chưa vào vận hành, dự kiến trực tiếp tham gia thị trường	Nghiên cứu các Thông tư, Quy trình, Quy định liên quan, đồng thời chuẩn bị nhân lực sẵn sàng cho vận hành thị trường phát điện cạnh tranh khi vào vận hành.
72	Đại Ninh	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	Đại Ninh - Bắc Bình cần cử ra một đơn vị chào giá chung, trang bị hệ thống chào giá tại đơn vị này. Trang bị HTCS theo quy định tại từng nhà máy.
73	Bắc Bình	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	
74	Đồng Nai 2	Thủy điện		Chưa vào vận hành, dự kiến trực tiếp tham gia thị trường	Nghiên cứu các Thông tư, Quy trình, Quy định liên quan, đồng thời chuẩn bị nhân lực sẵn sàng cho vận hành thị trường phát điện cạnh tranh khi vào vận hành.
75	Đồng Nai 3	Thủy điện		Trực tiếp tham gia thị trường	Chào giá, trang bị HTCS theo quy định
76	Đồng Nai 4	Thủy điện		Chưa vào vận hành, dự kiến trực tiếp tham gia thị trường	Nghiên cứu các Thông tư, Quy trình, Quy định liên quan, đồng thời chuẩn bị nhân lực sẵn sàng cho vận hành thị trường phát điện cạnh tranh khi vào vận hành.
77	Thủy điện nhỏ Nam	Thủy điện		Không tham gia thị trường	Hàng ngày PC2 tổng hợp các biểu đồ đăng ký phát điện từng giờ ngày D, tổng hợp sản lượng phát thực tế ngày D-2, gửi cho NLDC trước 9h ngày D-1.
78	Cần Thơ	Nhiệt điện dầu và tuabin khí		Không tham gia thị trường	Dịch vụ dự phòng khởi động nhanh (GTs) và khởi động chậm (ST). NLDC lập và công bố biểu đồ của ST, GTs trước 15h ngày D-1 và được hiệu chỉnh theo từng giờ tùy thuộc yêu cầu hệ thống. Trang bị HTCS như các đơn vị tham gia trực tiếp nhưng không trang bị hệ thống chào giá. EPTC cấp giá phát điện (thành phần biến đổi) từng tháng cho NLDC để làm cơ sở lập lịch huy động.
79	Thủ Đức	Nhiệt điện dầu và tuabin khí		Không tham gia thị trường	Dịch vụ dự phòng khởi động nhanh (GTs) và khởi động chậm (STs). NLDC lập và công bố biểu đồ của STs, GTs trước 15h ngày D-1 và được hiệu chỉnh theo từng giờ tùy thuộc yêu cầu hệ thống. Trang bị HTCS như các đơn vị tham gia trực tiếp nhưng không trang bị hệ thống chào giá. EPTC cấp giá phát điện (thành phần biến đổi) từng tháng cho NLDC để làm cơ sở lập lịch huy động.
80	Hiệp Phước	Nhiệt điện dầu		Không tham gia thị trường	Nhà máy điện cung cấp giá biến đổi hàng tháng cho EPTC để kiểm tra và NLDC để lập lịch theo giá biến đổi theo từng ngày/giờ, sau đó cố định và công bố biểu đồ từng giờ. Trang bị HTCS như các đơn vị tham gia trực tiếp nhưng không trang bị hệ thống chào giá.
81	Bà Rịa	Tuabin khí		Trực tiếp tham gia thị trường	Xử lý giới hạn khí trong lập lịch giờ tới. Chào giá, trang bị HTCS theo quy định.
82	Phú Mỹ EVN (Phú Mỹ 21, Phú Mỹ 4, Phú Mỹ 1)	Tuabin khí		Trực tiếp tham gia thị trường	Xử lý giới hạn khí trong lập lịch giờ tới. Chào giá, trang bị HTCS theo quy định.
83	Phú Mỹ 3	Tuabin khí		Không tham gia thị trường	EPTC chào thay bằng giá biến đổi trong hợp đồng. Xử lý giới hạn khí trong lập lịch giờ tới. Trang bị HTCS như các đơn vị tham gia trực tiếp nhưng không trang bị hệ thống chào giá.

STT	Nhà máy	Loại hình	Bậc Thang	Phân loại	Ghi chú
84	Phú Mỹ 22	Tuabin khí		Không tham gia thị trường	EPTC chào thay bằng giá biến đổi trong hợp đồng. Xử lý giới hạn khí trong lập lịch giờ tới. Trang bị HTCS như các đơn vị tham gia trực tiếp nhưng không trang bị hệ thống chào giá.
85	Nhon Trạch 1	Tuabin khí		Trực tiếp tham gia thị trường	Xử lý giới hạn khí trong lập lịch giờ tới. Chào giá, trang bị HTCS theo quy định.
86	Nhon Trạch 2	Tuabin khí		Trực tiếp tham gia thị trường	Xử lý giới hạn khí trong lập lịch giờ tới. Chào giá, trang bị HTCS theo quy định. Các tổ máy chạy thí nghiệm cần đăng ký với NLDC để duyệt và công bố biểu đồ theo quy định.
87	Cà Mau 1 và 2	Tuabin khí		Trực tiếp tham gia thị trường	Xử lý giới hạn khí trong lập lịch giờ tới. Chào giá, trang bị HTCS theo quy định.
88	Ô Môn	Nhiệt điện dầu		Không tham gia thị trường	Dịch vụ dự phòng khởi động chậm. NLDC lập và công bố biểu đồ trước 15h ngày D-1 và được hiệu chỉnh theo từng giờ tùy thuộc yêu cầu hệ thống. Trang bị HTCS như các đơn vị tham gia trực tiếp nhưng không trang bị hệ thống chào giá. EPTC cấp giá phát điện (thành phần biến đổi) từng tháng cho NLDC để làm cơ sở lập lịch huy động.
89	Formosa	Nhiệt điện than		Không tham gia thị trường	Nhà máy điện cung cấp giá biến đổi hàng tháng cho EPTC để kiểm tra và NLDC để lập lịch theo giá biến đổi theo từng ngày/giờ, sau đó cố định và công bố biểu đồ từng giờ. Trang bị HTCS như các đơn vị tham gia trực tiếp nhưng không trang bị hệ thống chào giá.
90	Vũng Áng 1	Nhiệt điện than		Chưa vào vận hành, dự kiến trực tiếp tham gia thị trường	Nghiên cứu các Thông tư, Quy trình, Quy định liên quan, đồng thời chuẩn bị nhân lực sẵn sàng cho vận hành thị trường phát điện cạnh tranh khi vào vận hành.
91	Amata	Diesel		Không tham gia thị trường	Không trang bị HTCS.
92	Vê Đan	Nhiệt điện khí		Không tham gia thị trường	Nhà máy điện cung cấp giá biến đổi hàng tháng cho NLDC. Nhà máy đăng ký biểu đồ bán điện từng giờ ngày D, gửi cho NLDC duyệt và công bố trước 9h ngày D-1.
93	Đạm Phú Mỹ	Nhiệt điện khí		Không tham gia thị trường	Nhà máy điện cung cấp giá biến đổi hàng tháng cho NLDC. Nhà máy đăng ký biểu đồ bán điện từng giờ ngày D, gửi cho NLDC duyệt và công bố trước 9h ngày D-1.
94	Campuchia	Xuất khẩu		Không tham gia thị trường	EPTC thông báo biểu đồ cho NLDC theo quy định
		Ghi chú:		Nhà máy thủy điện bậc thang (theo quy định tại Thông tư 18)	



PHỤ LỤC 2

Kế hoạch dự kiến xây dựng, lắp đặt hệ thống công nghệ thông tin tại các đơn vị phát điện phục vụ Thị trường phát điện cạnh tranh thí điểm

I. Công tác do EVNIT thực hiện

1. Lắp đặt thiết bị phục vụ kết nối đường truyền và đọc số liệu công tơ.
2. Cấu hình kết nối các hệ thống chào giá, thu thập số liệu đo đếm vào mạng WAN EVN.
3. Thi công hệ thống thu thập số liệu đo đếm tại mỗi NMD (Kéo rài cáp đầu nối nhóm công tơ, kết nối đọc số liệu tại chỗ, từ xa).
4. Cài đặt các phần mềm cho giai đoạn thử nghiệm.
5. Đào tạo sử dụng, hướng dẫn vận hành tại chỗ cho cán bộ kỹ thuật NMD trong quá trình triển khai.

II. Công tác do Đơn vị phát điện thực hiện

1. Chuẩn bị vị trí lắp đặt trang thiết bị: vị trí, bàn đặt thiết bị (các loại máy tính, thiết bị của hệ thống thu thập số liệu đo đếm, chào giá, kết nối internet), cấp nguồn tại từng vị trí này và tại tủ công tơ (cho thiết bị chuyển đổi serial). Vị trí lắp đặt thiết bị các hệ thống:

a) Máy tính chào giá và máy tính cài CSDL: tại phòng điều khiển trung tâm nhà máy;

b) Máy tính đọc số liệu công tơ (theo như yêu cầu tại phần kế hoạch triển khai dưới đây).

2. Kết nối kênh truyền:

a) Thiết lập sẵn sàng công kết nối vào mạng WAN EVN (đối với nhà máy đã kết nối WAN EVN) hoặc kết nối internet (đối với các NMD chưa có kết nối internet) tại các vị trí lắp đặt thiết bị của hệ thống chào giá, đo đếm trước thời điểm EVNIT triển khai và thông báo cho EVNIT;

b) Đối với các nhà máy có các nhóm công tơ rải rác ở các vị trí xa nhau trên 1,5 km: trong trường hợp không thể kéo rài cáp, các máy tính đọc số liệu công tơ điện tử phải đặt ở các vị trí này thì các nhà máy cần chuẩn bị sẵn sàng kết nối internet/WAN đồng thời ở các vị trí đó.

3. Cử và thông báo đầu mối làm việc trực tiếp với đơn vị quản lý số liệu đo đếm (EVNIT) trước ngày triển khai, bao gồm:

a) Đầu mối phối hợp triển khai: kết nối đường truyền và hệ thống đo đếm;

b) Đầu mối tiếp nhận thiết bị do EVNIT gửi;

c) Đầu mối tiếp nhận đào tạo, hướng dẫn vận hành các hệ thống trong quá trình triển khai.

4. Cử cán bộ hỗ trợ trong quá trình triển khai, cán bộ tham gia đào tạo hướng dẫn sử dụng, quản lý vận hành trong quá trình triển khai.

5. Tiếp nhận thiết bị EVNIT bàn giao sau khi hoàn thành.

6. Cung cấp tài liệu kỹ thuật hệ thống đo đếm cho đơn vị Quản lý số liệu đo đếm, bao gồm:

a) Biên bản lập trình, Biên bản kiểm định công tơ gần nhất;

b) Biên bản nghiệm thu hệ thống đo đếm (toàn bộ hệ thống đo đếm);

c) Phương thức giao nhận điện năng;

d) Thỏa thuận thiết kế đo đếm (có bao gồm hồ sơ kỹ thuật, sơ đồ nhất thứ, nhị thứ);

đ) Bản vẽ bố trí công tơ trong nhà máy.

7. Kết nối nhóm công tơ: trong trường hợp công tơ đặt tại các vị trí có khoảng cách lớn (lớn hơn 300m, nhưng trong giới hạn truyền nhận của chuẩn RS485), đề nghị nhà máy cho phép sử dụng các đôi cáp đồng hiện hữu (3 đôi, nếu có) để kết nối nhóm công tơ để đảm bảo tiến độ.

III. Kế hoạch triển khai kết nối hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ vận hành Thị trường phát điện cạnh tranh thí điểm

1. Tổng số nhà máy điện cần triển khai kết nối hạ tầng là 66 nhà máy đang vận hành (theo danh sách tại Bảng 1). Đối với các nhà máy dự kiến vận hành năm 2011, việc triển khai phụ thuộc vào tiến độ của nhà máy.

2. Kế hoạch triển khai cụ thể như sau:

a) Các nhà máy chưa có kết nối WAN: Hoàn thành trước 10/6/2011;

b) Các nhà máy có kết nối WAN nhưng hệ thống thu thập số liệu tại chỗ không ổn định: Hoàn thành trước 15/6/2011;

c) Các nhà máy hiện tại có kết nối đọc số liệu đo đếm tại chỗ tốt sẽ phối hợp với EVNIT triển khai và hoàn thành trước ngày 30/06/2011, bao gồm: Thác Bà, Ninh Bình, Thủ Đức, Trị An, Phú Mỹ 1, Phú Mỹ 2.1, Phú Mỹ 4, Hòa Bình, Đa Nhim, Hàm Thuận, Đa Mi, Cần Thơ, Bà Rịa, Thác Mơ, Buôn Kuốp, Srepok 3, Buôn TuaSrah.

Bảng 1 - Thời gian biểu triển khai kết nối hạ tầng công nghệ thông tin tại các nhà máy điện

Số TT	Tên nhà máy	Loại	Chủ đầu tư	Đã kết nối WAN	Vị trí đặt máy tính chào giá (1)	Vị trí đặt máy tính đọc số liệu (2)	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Yêu cầu
1	Na Dương	NĐ Than	IPP		Phòng Điều khiển trung tâm (ĐKTT)	ĐKTT	15/05/2011	16/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT
2	Cao Ngạn	NĐ Than	IPP		ĐKTT	TBA NM	15/05/2011	16/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại các vị trí (1) và (2)
3	Sông Côn 2	Thủy điện	IPP		ĐKTT	Phòng relay NMD	15/05/2011	16/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT
4	Đồng Nai 3	Thủy điện	EVN-CP		ĐKTT	TBA 220kV	15/05/2011	16/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại các vị trí (1) và (2)
5	Ialy	Thủy điện	EVN-PT	x	ĐKTT	Trạm OPY và tại gian máy	15/05/2011	17/05/2011	sẵn sàng kết nối WAN tại các vị trí (1) và (2)
6	Cà Mau 1	NĐ Khí	IPP		ĐKTT	ĐKTT	15/05/2011	16/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT
7	Sơn Động	NĐ Than	IPP		ĐKTT	TBA NM	16/05/2011	17/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại các vị trí (1) và (2)
8	Tuyên Quang	Thủy điện	EVN-PT	x	ĐKTT	ĐKTT	17/05/2011	19/05/2011	sẵn sàng kết nối WAN tại ĐKTT
9	Sông Tranh 2	Thủy điện	EVN-PT		ĐKTT	TBA NM	17/05/2011	18/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại các vị trí (1) và (2)
10	Đại Ninh	Thủy điện	EVN-PT	x	ĐKTT	ĐKTT	17/05/2011	19/05/2011	sẵn sàng kết nối WAN tại ĐKTT

Số TT	Tên nhà máy	Loại	Chủ đầu tư	Đã kết nối WAN	Vị trí đặt máy tính chào giá (1)	Vị trí đặt máy tính đọc số liệu (2)	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Yêu cầu
11	Cà Mau 2	NĐ Khí	IPP		ĐKTT	ĐKTT	17/05/2011	17/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT
12	Cẩm Phả 1	NĐ Than	IPP		ĐKTT	TBA NM	18/05/2011	19/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại các vị trí (1) và (2)
13	Sê San 3	Thủy điện	EVN-PT		ĐKTT	ĐKTT	18/05/2011	19/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT
14	Ô Môn 1	NĐ Khí	EVN-PT	x	ĐKTT	ĐKTT	18/05/2011	19/05/2011	sẵn sàng kết nối WAN tại ĐKTT
15	A Vương	Thủy Điện	EVN-CP		ĐKTT	TBA phân phối NM	19/05/2011	20/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại các vị trí (1) và (2)
16	Uông Bí	NĐ Than	EVN-PT	x	ĐKTT	ĐKTT	20/05/2011	21/05/2011	sẵn sàng kết nối WAN tại ĐKTT
17	Thái An	Thủy điện	IPP		ĐKTT	ĐKTT và TBA 220kV Hà Giang	20/05/2011	23/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại các vị trí (1) và (2)
18	Bắc Bình	Thủy điện	IPP				20/05/2011	21/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại các vị trí (1) và (2)
19	Plêi Krông	Thủy Điện	EVN-PT		ĐKTT	ĐKTT	20/05/2011	21/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT
20	Nhơn Trạch 1	NĐ Khí	IPP		ĐKTT	ĐKTT	20/05/2011	21/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT
21	An Khê	Thủy điện	EVN-CP		ĐKTT	ĐKTT	21/05/2011	22/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT

Số TT	Tên nhà máy	Loại	Chủ đầu tư	Đã kết nối WAN	Vị trí đặt máy tính chào giá (1)	Vị trí đặt máy tính đọc số liệu (2)	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Yêu cầu
22	Uông Bí MR 1	NĐ Than	EVN-PT		ĐKTT	ĐKTT	22/05/2011	23/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT
23	Đa Dâng 2	Thủy điện	EVN-CP		ĐKTT	ĐKTT	22/05/2011	23/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT
24	Sê San 3A	Thủy Điện	IPP		ĐKTT	ĐKTT	22/05/2011	23/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT
25	Nhơn Trạch 2	NĐ Khí	IPP		ĐKTT	ĐKTT	22/05/2011	22/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT
26	Sông Hình	Thủy Điện	EVN-CP	x	ĐKTT	ĐKTT	23/05/2011	24/05/2011	sẵn sàng kết nối WAN tại ĐKTT
27	Formosa	NĐ Than	IPP		ĐKTT	ĐKTT NMĐ và tại TBA Long Thành	23/05/2011	25/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại các vị trí (1) và (2)
28	Phà Lại 1	NĐ Than	EVN-CP	x	ĐKTT	ĐKTT	23/05/2011	25/05/2011	sẵn sàng kết nối WAN tại ĐKTT
29	Nậm Chiến 2	Thủy điện	IPP		ĐKTT	Phòng VH	24/05/2011	25/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT
30	Sê San 4	Thủy Điện	EVN-CP		ĐKTT	ĐKTT	24/05/2011	25/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT
31	Cần Đơn	Thủy Điện	BOT trong nước		ĐKTT	ĐKTT	24/05/2011	25/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT
32	Sông Ba Hạ	Thủy Điện	EVN-CP		ĐKTT	ĐKTT	25/05/2011	26/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT

Số TT	Tên nhà máy	Loại	Chủ đầu tư	Đã kết nối WAN	Vị trí đặt máy tính chào giá (1)	Vị trí đặt máy tính đọc số liệu (2)	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Yêu cầu
33	Phà Lại 2	NĐ Than	EVN-CP	x	ĐKTT	ĐKTT	26/05/2011	27/05/2011	sẵn sàng kết nối WAN tại ĐKTT
34	Hương Sơn	Thủy điện	IPP		ĐKTT	ĐKTT + TBA Linh Cảm	26/05/2011	29/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại các vị trí (1) và (2)
35	Srêpok 4	Thủy điện	EVN-CP		ĐKTT	ĐKTT	26/05/2011	27/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT
36	Hiệp Phước	NĐ Dầu - Khí	IPP		ĐKTT	NMD và tại TBA Nhà Bè	26/05/2011	28/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại các vị trí (1) và (2)
37	Srok Phu Miêng	Thủy Điện	IPP		ĐKTT	ĐKTT và TBA Lộc Ninh	26/05/2011	29/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại các vị trí (1) và (2)
38	Krông H'nh	Thủy điện	IPP		ĐKTT	TBA 110kV Eakar và tại tổ máy	27/05/2011	30/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại các vị trí (1) và (2)
39	Hải Phòng 1	NĐ Than	EVN-CP		ĐKTT	ĐKTT	28/05/2011	29/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT
40	Vinh Sơn	Thủy Điện	EVN-CP		ĐKTT	ĐKTT	29/05/2011	31/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT
41	Bán Vẽ	Thủy điện	EVN-CP		ĐKTT	ĐKTT	30/05/2011	31/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT
42	Phú Mỹ 2.2	NĐ Khí	BOT		ĐKTT	ĐKTT	30/05/2011	31/05/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT
43	Bình Điền	Thủy điện	IPP		ĐKTT	ĐKTT	31/05/2011	01/06/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT

Số TT	Tên nhà máy	Loại	Chủ đầu tư	Đã kết nối WAN	Vị trí đặt máy tính chào giá (1)	Vị trí đặt máy tính đọc số liệu (2)	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Yêu cầu
44	Quảng Ninh 1	NĐ Than	EVN-CP		ĐKTT	ĐKTT	01/06/2011	02/06/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT
45	Cửa Đạt	Thủy điện	IPP		ĐKTT	ĐKTT	01/06/2011	03/06/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT
46	Phú Mỹ 3	NĐ Khí	BOT		ĐKTT	ĐKTT	01/06/2011	02/06/2011	sẵn sàng kết nối internet tại ĐKTT
47	Hương Điền	Thủy điện	IPP		ĐKTT	ĐKTT và tại TBA Văn Xá	02/06/2011	05/06/2011	sẵn sàng kết nối internet tại các vị trí (1) và (2)
48	Quảng Trị	Thủy điện	EVN-PT	x	ĐKTT	ĐKTT	06/06/2011	08/06/2011	sẵn sàng kết nối WAN tại ĐKTT
49	Thác Bà	Thủy điện	EVN-CP	x	ĐKTT	ĐKTT			sẵn sàng kết nối WAN tại ĐKTT
50	Hoà Bình	Thủy điện	EVN-PT	x	ĐKTT	nhà APK, TBA 220kV, TBA500kV, Gian máy			sẵn sàng kết nối WAN tại APK, TBA220kV sẵn sàng kết nối WAN/Internet tại TBA500kV, gian máy
51	Sơn La	Thủy điện	EVN-PT				04/06/2011	10/06/2011	
52	Ninh Bình	NĐ Than	EVN-CP	x					
53	Hàm Thuận	Thủy điện	EVN-CP	x					
54	Đa Mí	Thủy điện	EVN-CP	x					
55	Đa Nhim	Thủy điện	EVN-CP	x					
56	Buôn Tua Srah	Thủy Điện	EVN-PT	x					

Số TT	Tên nhà máy	Loại	Chủ đầu tư	Đã kết nối WAN	Vị trí đặt máy tính chào giá (1)	Vị trí đặt máy tính đọc số liệu (2)	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Yêu cầu
57	Srêpok 3	Thủy điện	EVN-PT	x					
58	Buôn Kuốp	Thủy Điện	EVN-PT	x					
59	Thủ Đức	NĐ Dầu	EVN-PT	x					
60	Cần Thơ	NĐ Khí	EVN-PT	x					
61	Thác Mơ	Thủy điện	EVN-CP	x					
62	Trị An	Thủy điện	EVN-PT	x					
63	Bà Rịa	NĐ Khí	EVN-CP	x					
64	Phú Mỹ 2.1	NĐ Khí	EVN-PT	x					
65	Phú Mỹ 1	NĐ Khí	EVN-PT	x					
66	Phú Mỹ 4	NĐ Khí	EVN-PT	x					